TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2025/HS-ST
Ngày 24 – 4 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Thủy

2. Ông Đặng Văn Ẩn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh P - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hồng K**, giới tính: N; sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: C L, Tổ H, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở trước khi bị bắt: D H, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Kim N1; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 người con; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Minh D**, giới tính: N; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: E Đ, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: 78/8/5 H, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị Ngọc N2; bị cáo là con duy nhất

trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đặng Huỳnh Gia H1**, giới tính: N; sinh năm 2000 tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: Lô B L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Bảo Q và bà Huỳnh Hoa L; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Huỳnh Hoa L, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Lô B L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Ông Trần Quang N3, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: 111/31 T, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Hồ Việt N4, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 9 B, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/7/2024, Lê Minh D, Nguyễn Hồng K, Đặng Huỳnh Gia H1 đang ở Phòng 403 khách sạn 2 You, địa chỉ: C đường H, KDC T, Ấp E, xã B, huyện B thì có lực lượng Công an đến kiểm tra. Qua kiểm tra Công an phát hiện trên giường ngủ trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong 01 nỏ thủy tinh có chứa tinh thể màu nâu và 01 gói nylon chứa tỉnh thể, được D, K, H1 khai nhận là ma túy đá của D, K, H1 đang sử dụng. Do đó Công an tiến hành lập biên bản niêm phong và thu giữ vật chứng, đồng thời đưa D, K và H1 về trụ sở để làm rõ. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý.

Ngày 31/7/2024, Phòng K1 Công an Thành phố H có kết luận giám định số 8777/KL-KTHS kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hồng K (đương sự), Lê Minh D (đương sự), Đặng Huỳnh Gia H1 (đương sự), Lý Minh N5 (người chứng kiến), Đặng Xuân H2 (Điều tra viên), Trung tá Nguyễn Hoàng T1 (Phó Trưởng Công an xã) và hình dấu Công an xã H, huyện B, bên trong có:

- 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0066 gam, loại Methamphetamine.

- 01 gói nylon chứa tinh thể, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0227 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận:

Nguyễn Hồng K khai nhận: K, H1, D cùng hùn tiền thuê Phòng 403 khách sạn 2 Y, địa chỉ: C đường H, KDC T, ấp E, xã B, huyện B để quan hệ tình dục đồng tính và rủ nhau mua ma túy về sử dụng. K liên lạc qua Z với Trần Văn D1 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì D1 đồng ý và nhắn tin số tài khoản 060232887586 Ngân hàng S tên T2 để K chuyển tiền mua ma túy. K mượn điện thoại của H1 để nhắn tin địa chỉ giao ma túy, thông tin số tài khoản của D1 để H1 chuyển cho D1 330.000 đồng mua ma túy, trong đó 300.000 đồng ma túy và 30.000 đồng tiền mua hộp bánh ướt để ngụy trang. Khi nhận 01 bịch nylon đựng hộp bánh ướt từ D, K mở ra xem thấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá, 01 ống hút nhựa, 01 ống nỏ thủy tinh. K lấy chai nhựa khoét 02 lỗ trên nắp chai, gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa vào, lấy ống hút một đầu cắt nhọn xúc ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh và dùng bật lửa đốt ma túy trong ống nỏ rồi tự hút 01 hơi rồi đưa cho D sử dụng, D đưa cho H1 sử dụng ma túy, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng gói ma túy còn lại chưa kịp sử dụng.

Đặng Huỳnh Gia H1 khai nhận: H1 đứng ra trả trước tiền thuê phòng khách sạn, sau đó D, K sẽ trả tiền lại cho H1. K có đưa số tài khoản của D1 cho H1 để chuyển khoản trả 330.000 đồng tiền mua ma túy cho cả nhóm gồm: K, H1, D sử dụng.

Lê Minh D khai nhận: khoảng 8 giờ ngày 22/7/2024, K kêu D đi nhận ma túy lên cho cả nhóm sử dụng thì D đi xuống dưới sảnh khách sạn gặp Hồ Việt N4 và nhận hộp bánh ướt có 01 gói ma túy và đưa cho K để nấu ma túy cho K, H1, D sử dụng chung.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định; kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

(1) 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, lưu cùng hồ sơ vụ án.

(2) 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu nâu, 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa; 01 bật lửa; 02 gói nylon đã qua sử dụng; 01 ống hút nhọn màu đen.

(3) 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của Nguyễn Hồng K, sử dụng liên lạc mua ma túy.

(4) 01 điện thoại di động hiệu Iphone cùng 01 sim số 0967175030 của Đặng Huỳnh Gia H1, sử dụng để chuyển tiền mua ma túy.

(5) 01 điện thoại di động hiệu Iphone cùng 01 sim số 0903120728 của Lê Minh D, sử dụng để nhắn tin địa chỉ để nhận ma túy.

(6) 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 125 màu trắng đen, biển số 59M2-343.83, số khung: MH1JM5114JK184579, số máy: JM51E1185336. Qua xác minh do Lê Minh D đứng tên chủ sở hữu. D không sử dụng vào việc phạm tội.

(7) 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 68X1-382.99, số khung: 630XFZ181758, số máy: JF51E1185336. Qua xác minh do Huỳnh Hoa L (mẹ ruột của Đặng Huỳnh Gia H1) đứng tên chủ sở hữu. Đặng Huỳnh Gia H1 khai nhận mượn xe trên của bà L làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 68X1-382.99 cho bà L vào ngày 05/11/2024.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 19/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh D từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; các bị cáo rất ăn năn hối hận; các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 22/7/2024, các bị cáo cùng nhau thống nhất hùn tiền để thuê khách sạn tại địa chỉ: C đường H, KDC T, ấp E, xã B, huyện B và mua ma túy để sử dụng. Bị cáo K liên lạc với Trần Văn D1 mua 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy để các bị cáo sử dụng. Bị cáo H1 là người chuyển tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng cho D1. Bị cáo D nhận ma túy rồi đưa cho các bị cáo khác. Các bị cáo cùng thống nhất ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm đưa ma túy vào bị cáo khác và cơ thể chính bản thân mình.

[3]. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, biết pháp luật cấm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác.

[4]. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "đối với 02 người trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Hồng K có cha ruột là ông Nguyễn Văn H được Chủ tịch nước C tặng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng nhì và Hạng ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Hồng K là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 có vai trò ngang nhau trong việc tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy. Bị cáo K có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 so với bị cáo D và bị cáo H1 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức hình phạt chung cho các bị cáo.

[8]. Các bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Lê Minh D, bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 không có việc làm nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9]. Đối với Trần Văn D1 có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hồng K ngày 22/7/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn D1 và đồng phạm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[10]. Đối với Hồ Việt N4 không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định pháp luật

[11]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu nâu, 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa; 01 bật lửa; 02 gói nylon đã qua sử dụng; 01 ống hút nhọn màu đen. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Hồng K, sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei 1: 353851667492465; Imei 2: 353851667421043 cùng 01 sim số 0967175030 của bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1, sử dụng để chuyển tiền mua ma túy nên tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei 1: 350419531322475; Imei 2: 350419531090825 cùng 01 sim số 0903120728 của bị cáo Lê Minh D, sử dụng để nhắn tin địa chỉ để nhận ma túy nên tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 125 màu trắng đen, biển số 59M2-343.83, số khung: MH1JM5114JK184579, số máy: JM51E1185336. Qua xác minh do bị cáo Lê Minh D đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo D không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo D theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 68X1-382.99, số khung: 630XFZ181758, số máy: JF51E1185336. Qua xác minh do bà Huỳnh Hoa L (mẹ ruột của Đặng Huỳnh Gia H1) đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 khai nhận mượn xe trên của bà L làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 68X1-382.99 cho bà L vào ngày 05/11/2024. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Minh D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2024

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu nâu, 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa; 01 bật lửa; 02 gói nylon đã qua sử dụng; 01 ống hút nhọn màu đen

- Tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Hồng K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei 1: 353851667492465; Imei 2: 353851667421043 cùng 01 sim số 0967175030 của bị cáo Đặng Huỳnh Gia H1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei 1: 350419531322475; Imei 2: 350419531090825 cùng 01 sim số 0903120728 của bị cáo Lê Minh D.

- Giao trả lại cho bị cáo Lê Minh D: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 125 màu trắng đen, biển số 59M2-343.83, số khung: MH1JM5114JK184579, số máy: JM51E1185336

Các vật chứng này hiện này đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định chuyển vật chứng số 93/QĐ-VKS ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và Biên bản giao tang tài vật ngày 21/3/2025 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

- Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Phòng hồ sơ (PV06) – Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Việt